

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/DSST
Ngày 08 tháng 12 năm 2017
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trung; Ông Viêm Văn Doãn;
Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh ghi biên bản phiên toà: Bà
Hạ Thị Thu Thủy;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm Sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc
Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2017/DSST ngày 13 tháng 9
năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2017/QĐST - DS ngày
26 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần D

Địa chỉ: Lầu M, Tòa nhà P, số 12 đường T, phường T, Quận Z, Thành phố
Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thành Đ - Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Anh Bùi Minh H, sinh năm 1984 - Trưởng phòng
pháp lý – Công ty Cổ phần D (Xin vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi thường trú: 561/15/31 Q, phường S, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1982. (Có đơn xin xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm D, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: 266 - 268 N, phường M, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng
mặt).

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ; Tổng giám
đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Công ty cổ phần D được ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép hoạt động cung ứng trung gian thanh toán dịch vụ Ví điện tử và là chủ sở hữu ứng dụng ví điện tử MoMo.

Trong khoảng thời gian từ 18/3/2017 đến 21/3/2017 anh Vũ Văn C đã thực hiện 05 giao dịch nạp tiền với tổng giá trị là 8.000.000 đồng từ tài khoản Sacombank của anh Vũ Văn C số Tài khoản 030035360359 về tài khoản Ví điện tử MoMo qua số sim di động 0942659569 của anh C. Sau khi thực hiện 05 giao dịch nhằm phục vụ cho mục đích cá nhân là mua mã thẻ điện thoại, các giao dịch này được ghi nhận thành công từ ví điện tử của anh Chuyền, nhưng tại tài khoản Sacombank của anh C thì không bị trừ tiền. Trong ví anh C có 8.880.000 đồng.

Sau khi phát hiện vụ việc thì phía Công ty đã liên hệ với anh C yêu cầu thanh toán lại số tiền đã giao dịch nêu trên nhưng anh C không thanh toán.

Tháng 3/2017 Công ty đã truy thu ví điện tử MoMo của anh C được số tiền 19.800 đồng.

Ngày 14/6/2017 ngân hàng Sacombank phong tỏa từ tài khoản của anh C số tiền 2.000.000 đồng và thanh toán cho số tiền đã phong tỏa cho công ty.

Nay công ty đã nhiều lần có công văn yêu cầu anh C thanh toán trả cho Công ty cổ phần D số tiền còn lại nhưng anh C không hợp tác. Do vậy công ty đã khởi kiện anh C ra Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Vũ Văn C phải thanh toán cho công ty cổ phần di động trực tuyến số tiền là 5.980.200 đồng.

Bị đơn là anh Vũ Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án anh xác định mình có tài khoản mở tại ngân hàng Sacombank và có đăng ký số điện thoại hoạt động với trung tâm thẻ Sacombank chuyển tiền thông qua ví điện tử MoMo. Sau đó anh C có cho em họ sử dụng số điện thoại của mình mà không thông báo qua ngân hàng cũng như dịch vụ di động. Nay phía Công ty cổ phần D khởi kiện yêu cầu anh thanh toán số tiền 5.980.200 đồng cho phía công ty. Quan điểm của anh C là bản thân anh không bảo đảm được tài khoản của mình nên anh sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn với số tiền đã làm thất thoát và anh C sẽ có trách nhiệm trả số tiền 5.980.200 đồng như yêu cầu của nguyên đơn. Nhưng do hoàn cảnh hiện tại đang khó khăn nên anh C xin được trả dần hàng tháng.

Phía đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa xong trong hồ sơ thể hiện việc thực hiện giao dịch là giữa anh C và công ty cổ phần trực tuyến. Nay anh C xác nhận nợ, phía Ngân hàng không có ý kiến gì.

Tại phiên hòa giải Tòa án đã tiến hành triệu tập nguyên đơn, bị đơn tham, gia hòa giải nhưng anh C vắng mặt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Bị đơn, người liên quan chưa chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 280, Điều 305, Điều 463, Điều 464, Điều 466, Điều 467 Bộ luật Dân sự 2015; Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty cổ phần D, buộc bị đơn anh Vũ Văn C phải trả cho Công ty Cổ phần di động trực tuyến số tiền nợ gốc là 5.980.200 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ ngày 18/3/2017 đến ngày 21/3/2017 anh C thực hiện 05 giao dịch nạp tiền và sử dụng cho mục đích cá nhân số tiền 8.880.000 đồng, trong đó có 8.000.000 đồng do công ty Cổ phần dịch vụ trực tuyến ứng cho anh C từ ví điện tử MoMo. Công ty thông báo tạo điều kiện cho anh C thực hiện việc trả tiền và thông báo cho anh C trả nợ nhưng anh C không hợp tác, như vậy anh C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngày 17/8/2017 Cổ phần dịch vụ di động trực tuyến nộp đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự 2015.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với các đương sự. Tại phiên tòa nguyên đơn là Công ty cổ phần D và bị đơn là anh Vũ Văn C có đơn xin xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Công ty cổ phần di động trực tuyến yêu cầu anh Vũ Văn C phải thanh toán số tiền là 5.980.200 đồng. Anh Vũ Văn C thừa nhận có rút số tiền trên của Công ty cổ phần D, đến nay anh chưa thanh toán. Lời trình bày của anh C phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử

xác định là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2, Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Có đủ căn cứ xác định anh Vũ Văn C còn nợ Công ty cổ phần D số tiền 5.980.200 đồng. Anh C xin công ty cho anh được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng tại phiên hòa giải anh C vắng mặt, phía công ty không nhất trí. Do vậy cần buộc anh Vũ Văn C phải thanh toán cho công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến số tiền 5.980.200 đồng là đúng quy định pháp luật.

Về lãi suất: Nguyên đơn không có yêu cầu do vậy không đặt ra xem xét.

Về án phí DSST: Anh Vũ Văn C phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 280, 463, 464, 466, 467 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 220, 228, 235, 238, 254, 262, 264, 266 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần D.

Buộc anh Vũ Văn C phải thanh toán cho Công ty cổ phần D số tiền 5.980.200đ (*Năm triệu chín trăm tám mươi nghìn hai trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự: Anh Vũ Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty cổ phần D 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2017/0000343 ngày 11/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ: Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Trung Viêm Văn Doãn

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ: Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Trung Viên Văn Doãn

Nguyễn Thị Lan Hương

Nội nh

THẨM

- VKSNDTP B³/₄c Ninh;
- Chi cục THADS TP B³/₄c Ninh;
- C₁c ®-ng sù;
- L-u hủ s¹, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Quốc Trung
Hương

Viêm Văn Doãn

Nguyễn Thị Lan